

Số: /2026/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ quà tặng của thành phố hằng năm đối với người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách xã hội và chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG
ĐẾN Số: 47279
Ngày: 25/06/2026
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT Đ.T.Trung		X
PCT TT L.A.Quân		X
PCT V.T.Phung	X	X
PCT L.T.Kiên		X
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quân		X
PCT H.M.Cường		X
Q.CVP N.H.Long		X
PCVP T.V.Thiên	X	X
PCVP N.T.Hùng		X
PCVP P.A.Tuấn		X
PCVP P.H.Hoàng		X
PCVP T.N.Hưng		X
P. NV&KT,GS		X
P. NC		X
P. NN&MT		X
P. TC		X
P. TH		X
P. VX		X
P. XD&CT		X
Ban TCDTP		X
P. HC-QT		X
TTPVHCCTP		X
TTHN&NKTP		X
Cổng TTĐTTP		X

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
Căn cứ Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12;
Căn cứ Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12;
Căn cứ Luật Trẻ em số 102/2016/QH13;
Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14
ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của
Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật
Người cao tuổi;
Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Người khuyết tật;
Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội
được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm
2024 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có
công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của
Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định chế độ quà tặng của thành phố hằng năm đối với người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách xã hội và chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ quà tặng hằng năm của thành phố Hải Phòng đối với người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách xã hội nhân dịp Tết Nguyên đán, Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, Ngày Quốc khánh 02/9 và chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; người thờ cúng liệt sĩ theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

b) Người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và từ 101 tuổi trở lên;

c) Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định tại Luật Trẻ em số 102/2016/QH13;

d) Người khuyết tật là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

đ) Hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều từng giai đoạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

e) Đối tượng bảo trợ xã hội đang nuôi dưỡng tập trung và cán bộ, nhân viên tại cơ sở trợ giúp xã hội công lập có nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội và tại Làng trẻ em SOS Hải Phòng;

g) Các đơn vị, tổ chức hội có chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác hỗ trợ, thực hiện chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội;

h) Các đơn vị sản xuất kinh doanh của thương binh, bệnh binh được lãnh đạo thành phố đến thăm, tặng quà;

i) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và người thờ cúng liệt sĩ

a) Một cá nhân thuộc nhiều diện đối tượng người có công với cách mạng thì chỉ được nhận 01 suất quà trong dịp tặng quà.

b) Trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân hưởng trợ cấp tuất hằng tháng, quà tặng sẽ được tặng cho người thờ cúng liệt sĩ (mỗi liệt sĩ 01 suất quà).

c) Trường hợp người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng đồng thời hưởng chế độ trợ cấp tuất đối với thân nhân liệt sĩ hoặc trợ cấp thờ cúng liệt sĩ thì được hưởng 01 suất quà theo định suất của người có công và định suất quà theo số lượng liệt sĩ.

2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

Trường hợp một trẻ em thuộc nhiều nhóm đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khác nhau thì chỉ được hưởng 01 suất quà.

3. Đối với đối tượng bảo trợ xã hội và nhiễm chất độc hóa học

Người khuyết tật là thế hệ thứ ba hoặc con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, nếu đồng thời là đối tượng đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở trợ giúp xã hội thì chỉ được hưởng 01 suất quà.

4. Đối với người cao tuổi

Người cao tuổi đến tuổi chúc thọ, mừng thọ chỉ được nhận quà tặng, "Giấy mừng thọ" và "Khung mừng thọ" tối đa 01 lần/người/năm theo đúng mức quy định tương ứng với độ tuổi.

5. Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo

Trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo có cá nhân đủ điều kiện được tặng quà thì ngoài suất quà tặng cho hộ gia đình, cá nhân đó vẫn được quà tặng khác theo quy định tại Nghị quyết này.

6. Đối với đối tượng được tặng quà từ trần

Trường hợp đối tượng thuộc diện được tặng quà từ trần trong tháng triển khai cấp quà, gia đình của đối tượng có trách nhiệm cử người đại diện hợp pháp để tiếp nhận suất quà của tháng đó.

Điều 3. Quy định nội dung, mức quà tặng

1. Nhân dịp Tết Nguyên đán

a) Mức quà 5.500.000 đồng/người (bằng tiền) tặng các đối tượng sau:

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

- Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 41% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

- Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế bị địch bắt tù đày đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

- Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

- Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

- Người hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ;

- Thương binh, bệnh binh có nguyên quán tại Hải Phòng đang điều trị, điều dưỡng tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh thuộc Bộ Nội vụ quản lý.

b) Mức quà 1.000.000 đồng/người (bằng tiền) tặng các đối tượng sau:

- Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học mà người con đó đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

- Người khuyết tật là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

- Đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập và tại Làng trẻ em SOS Hải Phòng;

- Cán bộ, nhân viên tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập có nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội và tại Làng trẻ em SOS Hải Phòng.

c) Mức quà tặng hộ nghèo, hộ cận nghèo (bằng tiền)

- Mức quà 1.800.000 đồng/hộ tặng hộ nghèo.

- Mức quà 1.600.000 đồng/hộ tặng hộ cận nghèo.

d) Mức quà 2.500.000 đồng/đơn vị (gồm 2.000.000 đồng tiền mặt và 500.000 đồng quà hiện vật) tặng các tổ chức, đơn vị sau:

- 08 tổ chức hội cấp thành phố với chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác hỗ trợ, thực hiện chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, gồm: Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi thành phố, Hội Doanh nghiệp và cơ sở của người khuyết tật Hải Phòng, Hội Chữ thập đỏ thành phố, Hội Từ thiện thành phố, Hội Nạn nhân chất độc da cam thành phố, Hội Người mù thành phố, Hội Người cao tuổi thành phố, Hội Bảo vệ quyền trẻ em thành phố.

- 12 đơn vị, trong đó: 07 đơn vị trực thuộc Sở Y tế, gồm: Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Phòng, Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ xã hội Hải Dương, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng, Trung tâm Điều

dưỡng người tâm thần Hải Dương, Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em Hoa Phượng, Làng trẻ em SOS Hải Phòng, Trường Giáo dục chuyên biệt Hải Phòng; Trung tâm Điều dưỡng Người có công Hải Phòng trực thuộc Sở Nội vụ; 04 đơn vị trực thuộc Bộ Công an và Công an thành phố, gồm: Cơ sở cai nghiện ma túy số 01, Cơ sở cai nghiện ma túy số 02, Cơ sở cai nghiện ma túy số 03 và Trường Giáo dưỡng số 2.

2. Nhân dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7

Mức quà 5.500.000 đồng/người (bằng tiền) tặng các đối tượng sau:

- a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa Tháng 8 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- c) Bà Mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- d) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- đ) Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- e) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- g) Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 41% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- h) Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- i) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- k) Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế bị địch bắt tù đày đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- l) Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- m) Người hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ;
- n) Thương binh, bệnh binh có nguyên quán tại Hải Phòng đang điều trị, điều dưỡng tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh thuộc Bộ Nội vụ quản lý.

3. Nhân dịp kỷ niệm Ngày Quốc khánh 02/9

Mức quà 5.500.000 đồng/người (bằng tiền) tặng các đối tượng sau:

- a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa Tháng 8 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

- c) Bà Mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- d) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;
- đ) Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

4. Chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi

a) Mức quà tặng (bằng tiền):

- Mức quà 900.000 đồng/người tặng người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85;
- Mức quà 1.200.000 đồng/người tặng người cao tuổi ở tuổi 90;
- Mức quà 1.500.000 đồng/người tặng người cao tuổi ở tuổi 95;
- Mức quà 1.700.000 đồng/người và 05 mét vải lụa tặng người cao tuổi ở tuổi 100;
- Mức quà 3.000.000 đồng/người tặng người cao tuổi từ 101 tuổi trở lên.

b) Định mức in thiệp, làm khung chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi là 70.000 đồng/bộ; hỗ trợ kinh phí các thôn/tổ dân phố tổ chức chúc thọ, mừng thọ là 3.000.000 đồng/thôn/tổ dân phố và được hỗ trợ 01 lần/năm.

c) Hoạt động chúc thọ mừng thọ người cao tuổi được tổ chức vào dịp Tết Nguyên đán hằng năm.

5. Lãnh đạo thành phố thăm, tặng quà

Trường hợp đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được lãnh đạo thành phố trực tiếp hoặc uỷ quyền đến thăm, tặng quà thì được nhận thêm 01 suất quà trị giá 2.500.000 đồng/suất (gồm 2.000.000 đồng tiền mặt và 500.000 đồng quà hiện vật).

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Do ngân sách thành phố bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 7 năm 2026.
2. Các nghị quyết sau đây hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung, mức tặng quà của thành phố hàng năm tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, Ngày Quốc khánh 02/9;

b) Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức quà tặng và định mức phân bổ ngân sách nhà nước cho hoạt động tổ chức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi tại thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

c) Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức quà tặng cho đối tượng là con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; gia đình quân nhân đang công tác tại địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn; đơn vị quân đội và một số đối tượng thuộc lĩnh vực giảm nghèo, bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tương ứng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Khóa XVII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Các bộ: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế các bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- TT TU, TT HĐND TP, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- TT ĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, truyền hình HP;
- Công báo HP, Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu